

KẾ HOẠCH ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN
GIÁO DỤC GIAI ĐOẠN 2020 - 2025
NĂM HỌC 2022 - 2023

I. PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2022-2023.

1.1 CB, GV, NV:

BIÊN CHẾ	CBQL	GIÁO VIÊN	NHÂN VIÊN	TỔNG
Số lượng	3	55	9	67
Nữ	3	47	5	55
Đảng viên	3	35	7	45
TĐCM đạt chuẩn	2	46	7	55
TĐCM trên chuẩn	1	6	2	9

1.2 Về học sinh:

KHỐI LỚP	KHỐI 6	KHỐI 7		KHỐI 8	KHỐI 9	TỔNG
Số lớp	8	8		8	6	30
Số HS	317	290		301	238	1146
Số HS nữ	177	154		153	102	586

1.3 Cơ sở vật chất:

Trường THCS Chu Văn An được thành lập năm 2014; tháng 9 năm 2020 nhà trường đã được Sở GD&ĐT Hà Nội kiểm định chất lượng và đạt kết quả: kiểm định chất lượng mức độ 2 và công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

Khuôn viên nhà trường được xây dựng với tổng diện tích 13.320 m², có tường rào bao quanh, có cổng trường, biển trường rõ ràng. Hàng tuần học sinh đều thực hiện việc vệ sinh trường lớp, công trình măng non nên các phòng đều được giữ gìn vệ sinh sạch sẽ, thường xuyên kiểm tra sửa chữa kịp thời nên đảm bảo an toàn cho thầy và trò khi đến trường làm việc, học tập, đảm bảo khung cảnh mỹ quan sư phạm sáng - xanh - sạch - đẹp.

Tất cả các dãy nhà phòng học, phòng chức năng, phòng làm việc của giáo viên và học sinh đều được xây dựng kiên cố, có cửa ra vào, cửa sổ, có đường điện đảm bảo đủ ánh sáng, quạt mát, lớp học thoáng mát vào mùa hè và ấm áp vào mùa đông, có đầy đủ bàn ghế, đồ dùng dạy học phục vụ tốt cho hoạt động giảng dạy và học tập của thầy và trò.

Nhà trường có phòng đồ dùng riêng biệt, có đủ đồ dùng dạy học tối thiểu, đồ dùng dạy học được quản lý trên hệ thống sổ sách, định kỳ hàng năm có kiểm tra rà soát bổ sung kịp thời.

Các công trình trong nhà trường bao gồm:

- **Khu phòng học:** 32 phòng
- **Khu phòng bộ môn, phòng chức năng:** 16 phòng
 - + Phòng Tiếng Anh: 01
 - + Phòng Công nghệ: 01
 - + Phòng Vật lý - Hóa - Sinh học: 03
 - + Phòng Âm nhạc: 01
 - + Phòng Mỹ thuật: 01
 - + Phòng Đa năng: 01
 - + Phòng học thông minh: 01
 - + Tin học: 02
 - + Phòng thiết bị đồ dùng: 01
 - + Thư viện: 02
 - + Nhà thể chất: 01
 - + Bể bơi: 01
- **Khu hiệu bộ:** 11 phòng
- **Khu bán trú:** 10 phòng

2. Thuận lợi

- Nhà trường đã nhận được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo Huyện ủy, UBND huyện Thanh Trì, Phòng GD&ĐT huyện Thanh Trì;

- Được sự quan tâm, chỉ đạo, tạo điều kiện của Đảng ủy - HĐND - UBND xã Tứ Hiệp. Sự phối hợp chặt chẽ của các ban ngành đoàn thể trong và ngoài nhà trường. Sự đồng thuận của CB, GV, NV, HS và CMHS trong triển khai nhiệm vụ năm học.

- Tập thể nhà trường luôn đoàn kết. Cán bộ quản lý nhiệt tình, trách nhiệm cao trong công việc.

- Đội ngũ CB, GV, NV nhà trường đảm bảo đủ về số lượng, đạt trình độ chuẩn, trên chuẩn. Giáo viên về cơ bản độ tuổi còn trẻ, nhiệt tình, tâm huyết trong giảng dạy.

- Nhà trường thực hiện tốt quy chế dân chủ với phương châm “**Kỷ cương trong quản lý, thực chất trong đánh giá**” các đoàn thể trong nhà trường hoạt động đều tay và phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong mọi công tác, chỉ đạo các phong trào thi đua đạt hiệu quả tốt.

- Cơ sở vật chất của nhà trường khang trang sạch sẽ đảm bảo trường sáng - xanh - sạch - đẹp.

3. Khó khăn

- Năm nay, trường tăng thêm 2 lớp vì vậy thiếu GV Văn, Toán, Tiếng Anh, Công nghệ, Địa lý, Lịch sử, Âm nhạc. Nhà trường phải kí hợp đồng với 13 GV mới (trường không được tuyển GVG các cấp như những năm đầu nên GV mới chưa có kinh nghiệm ôn HSG→Khó khăn trong việc bồi dưỡng đội tuyển).

- Học sinh của trường là học sinh từ nhiều xã trong huyện nên nhà xa trường, việc đi lại gặp nhiều khó khăn, phải phụ thuộc vào PHHS nên việc điều động học sinh rất khó.

- Học sinh học lệch nhiều nên rất vất vả trong việc dạy đại trà cho học sinh.

4. Những vấn đề cần tập trung

- Nâng cao các tiêu chí duy trì trường THCS đạt chuẩn quốc gia, xây dựng tiêu chí trường chất lượng cao.

- Nâng cao chất lượng dạy và học theo mô hình trường học mới

- Chú trọng công tác bồi dưỡng học sinh giỏi TDDT và học sinh giỏi các môn văn hóa

- Tổ chức dạy và học có hiệu quả môn Tự chọn Tin học tất cả các khối lớp

5. Thời cơ:

- Đội ngũ giáo viên được tuyển chọn từ các trường, có năng lực chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm tốt đã từng đạt giải trong các kỳ thi giáo viên dạy giỏi các cấp.

- Nhu cầu giáo dục chất lượng cao trong nhân dân ngày một tăng, nên sự quan tâm đến giáo dục của đa số phụ huynh ngày một tích cực hơn.

- Đảng ủy, UBND xã và Phòng GD&ĐT luôn quan tâm, chỉ đạo sâu sát; các ban ngành luôn động viên giúp đỡ, tạo điều kiện cho các hoạt động của nhà trường đạt hiệu quả.

- Được đa số phụ huynh, nhân dân xã tin tưởng, tin nhiệm gắn bó và hết lòng ủng hộ nhà trường.

6. Các thách thức:

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh, của xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục và tiến tới xây dựng trường chất lượng cao.

- Phương pháp dạy học phát huy được tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của học sinh trong học tập, nắm vững nguyên tắc đổi mới phương pháp dạy học, cách thức hướng dẫn học sinh lựa chọn phương pháp học tập, biết tiếp nhận những thông tin phản hồi từ sự đánh giá nhận xét của HS về PPDH.

- Thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục theo thông tư 09/2014/TT-BGDĐT

- Trình độ CNTT và các yêu cầu về nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

7. Xác định các vấn đề ưu tiên:

- Đổi mới PPDH và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của học sinh.
- Dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.
- Bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.
- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý trường học, trong dạy và học.
- Tham mưu với các cấp lãnh đạo có kế hoạch nâng cao trình độ chuyên môn trên chuẩn cho CB, GV để đáp ứng yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường, đáp ứng điều kiện trường chất lượng cao.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Mục tiêu:

- Tạo dựng được môi trường học tập có nề nếp, kỷ cương, chất lượng giáo dục cao, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng và tư duy sáng tạo.
- Nâng cao chất lượng giảng dạy đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, đảm bảo các tiêu chí của trường chuẩn quốc gia. Đội ngũ ban giám hiệu có đủ năng lực lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động giáo dục của nhà trường.
- Thực hiện có hiệu quả dạy và học theo mô hình trường học mới đối với tất cả các khối lớp
- Có đầy đủ cơ sở vật chất phục vụ công tác bồi dưỡng học sinh giỏi văn hóa và TDTT

2. Nhiệm vụ:

- Học sinh: Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện. Đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hóa. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lí thuyết với thực tiễn, giúp học sinh có được những kĩ năng sống cơ bản.

*** Chất lượng dạy và học.**

Năm học 2021-2022 Trường THCS Chu Văn An đã nỗ lực phấn đấu không ngừng trong công tác giảng dạy, học tập và đạt được kết quả sau:

- Xếp loại văn hóa:

Nhà trường duy trì tốt nề nếp, giữ vững các danh hiệu thi đua. Chất lượng giáo dục đạt và vượt chỉ tiêu.

+ **Đối với lớp 6:** Thực hiện theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông:

Kết quả rèn luyện				Kết quả học tập			
Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
291 100%	0	0	0	289 99,31%	2 0,69%	0	0

+ **Đối với lớp 7, 8, 9:**

Thực hiện theo Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT, ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo:

HẠNH KIỂM				HỌC LỰC				
Tốt	Khá	TB	Yếu	Giỏi	Khá	TB	Yếu	Kém
762 100%	0	0	0	750 98,4%	12 1,6%	0	0	0

- **Kết quả thi học sinh giỏi các cấp:**

Kết quả cụ thể:

Năm học	HSG Quốc tế	HSG Quốc gia	HSG TP	HSG huyện
2021-2022	4	336	31	887

- Cơ sở vật chất: Được sửa chữa nâng cấp toàn bộ, trang bị các thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc đảm bảo

3. Giải pháp:

- Học sinh: Thực hiện tốt các giải pháp huy động và duy trì số lượng học sinh, đảm bảo tuyển sinh năm học 2022-2023.

+ Phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng trên địa bàn giải quyết tốt và linh hoạt các vấn đề xã hội có liên quan đến hoạt động chung và chất lượng giáo dục trong nhà trường.

- Cán bộ, giáo viên: Tuyên truyền vận động, tạo điều kiện tốt nhất cho đội ngũ CBGV tham gia học tập các lớp nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp phát triển giáo dục. Đánh giá đúng thực trạng đội ngũ, phân loại đội ngũ có kế hoạch bồi dưỡng phù hợp sát đối tượng để nâng cao chất lượng; Tổ chức tốt các kỳ thi HSG cấp trường, tham gia thi học sinh giỏi cấp huyện.

+ Tăng cường công tác kiểm tra, tư vấn thúc đẩy cho đội ngũ GV. Thực hiện quy chế dân chủ trong trường học, giữ vững kỷ cương trường lớp.

+ Tích cực tổ chức cho CBGV dự giờ, thăm lớp, học hỏi đồng nghiệp, tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn, thường xuyên dự giờ, thăm lớp trong trường và các trường bạn để nâng cao nghiệp vụ. Giao cho GV có chuyên môn giỏi các cấp giúp đỡ GV chuyên môn khá vươn lên giỏi. Mỗi CB, GV dự giờ đồng nghiệp đủ số tiết theo quy định. Thường xuyên tổ chức cho GV tham quan học hỏi kinh nghiệm về phương pháp và hình thức tổ chức dạy học có hiệu quả, các biện pháp nâng cao chất lượng dạy học, xây dựng cảnh quan, trang chí lớp học và thực hiện các phong trào thi đua trong năm học.

+ Tích cực nghiên cứu tài liệu, trao đổi và thảo luận về đổi mới PP và hình thức tổ chức DH có hiệu quả, đổi mới cách KTĐG xếp loại HS để nâng cao chất lượng.

+ Thường xuyên bồi dưỡng ứng dụng CNTT trong giảng dạy cho đội ngũ. Thành lập tổ cốt cán, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, nhằm nâng cao trình độ tin học để ứng dụng vào công tác soạn giảng, quản lý.

+ Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo định kì 2 buổi/tháng đảm bảo thời gian, chất lượng các buổi sinh hoạt. Nội dung tập trung vào đổi mới phương pháp giảng dạy, hình thức tổ chức các hoạt động, làm và sử dụng đồ dùng dạy học.

+ Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học, tổ chức các chuyên đề cấp tổ, trường, tham gia các chuyên đề cụm, phòng; tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng; tham gia các cuộc thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, huyện nhằm nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ

- Cơ sở vật chất: Họp bàn thống nhất trong Ban Giám hiệu, hội đồng nhà trường, Ban đại diện cha mẹ học sinh để các lớp tự lắp đặt điều hòa, ti vi cho lớp học.

- Công tác duy trì các tiêu chí trường chuẩn quốc gia.

+ Duy trì các tiêu chuẩn nhà trường đã đạt được trong công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia bằng cách: Tiếp tục bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho GV từ đó nâng cao chất lượng HS, thường xuyên khảo sát chất lượng HS, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS yếu. Làm tốt công tác XHHGD, xây dựng cảnh quan môi trường sáng xanh, sạch, đẹp....

+ Phân công nhiệm vụ đối với từng cán bộ giáo viên, NV, học sinh và PHHS cùng tham gia thực hiện.

III. SỨ MẠNG, TẦM NHÌN VÀ CÁC GIÁ TRỊ

1. Sứ mạng : Tạo môi trường tốt nhất cho các học sinh phát triển toàn diện để trở thành những chủ nhân tương lai của đất nước

2. Tầm nhìn : Đến hết năm 2025 là một trong những trường đảm bảo các hệ điều kiện CSVC, môi trường, chất lượng giáo dục tốt, được phụ huynh tin cậy và học sinh yên tâm để học tập và rèn luyện. Nơi mà giáo viên và học sinh đều khát khao học tập và cống hiến để khẳng định mình. Bước đầu xây dựng trường chất lượng cao.

3. Hệ thống các giá trị cơ bản của nhà trường

- Vững về lập trường tư tưởng
- Sáng về tâm đức
- Sâu về chuyên môn
- Giỏi về tay nghề
- Đoàn kết xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện.
- Khát vọng vươn lên

IV. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC:

1. Mục tiêu chiến lược

1.1 Mục tiêu ngắn hạn (*Đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục*):

Đến hết năm 2022, Trường THCS Chu Văn An cơ bản duy trì chất lượng giáo dục toàn diện.

1.2. Mục tiêu trung hạn (*phát triển thương hiệu*):

Xây dựng cảnh quan trường lớp sạch đẹp, an toàn, thân thiện. Giữ vững chất lượng trường học đạt chuẩn Quốc gia.

1.3. Mục tiêu dài hạn (*khẳng định thương hiệu*):

Đến năm 2025, được công nhận lại trường chuẩn Quốc gia, giữ vững chất lượng, đảm bảo thương hiệu. Hoàn thành mục tiêu trở thành trường chất lượng cao.

2. Các mục tiêu cụ thể :

2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên

- Trình độ: Phấn đấu hết năm 2022, 100% giáo viên có trình độ đại học; 20% GV có trình độ trên chuẩn. Tỷ lệ CBGV là đảng viên đạt trên 80%.

- 100% CBGV, nhân viên được đánh giá đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định; Xếp loại công chức, viên chức hàng năm đạt khá trở lên; Có 90% CBGVNV phấn đấu đạt lao động tiên tiến cấp cơ sở, CSTĐ, GVDG các cấp.

- 100% cán bộ giáo viên sử dụng thành thạo máy tính và các thiết bị hiện đại phục vụ công tác quản lý, dạy học.

2.2. Học sinh :

- Quy mô: Duy trì từ 28 đến 30 lớp với 1000 - 1200 học sinh, bình quân 36-39 HS/lớp.

- Chất lượng học tập : Phấn đấu học lực giỏi 70 -75%; Học lực khá 25 - 30%. 100% HS đủ điều kiện lên lớp thẳng, tốt nghiệp 100%; thi học sinh giỏi cấp huyện khối 6,7,8,9 phấn đấu đạt 70 - 80% HS dự thi.

- Chất lượng đạo đức kỹ năng sống :

+ Chất lượng đạo đức khá, tốt đạt 100%

+ Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản: kỹ năng làm việc theo nhóm, kỹ năng thực hành, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng phòng chống tai nạn đuối nước, thương tích.

2.3. Cơ sở vật chất

- Phòng học, phòng bộ môn, phòng làm việc, phòng tổ chuyên môn được sửa chữa nâng cấp, mỗi phòng SHCM có 1 bộ máy tính có kết nối Internet.
- Trang thiết bị của phòng học bộ môn dần được thay thế mới đáp ứng được yêu cầu đặc thù của bộ môn.
- Xây dựng môi trường sư phạm "sáng - xanh - sạch - đẹp".

3. Phương châm hành động: "Môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh; Chất lượng giáo dục tốt luôn là mục tiêu của mỗi giáo viên và của nhà trường".

V. CÁC GIẢI PHÁP BỔ SUNG CHIẾN LƯỢC.

1. Các giải pháp chủ đạo:

- Thống nhất nhận thức và hành động của tất cả các cán bộ, giáo viên, nhân viên trong toàn đơn vị theo các nội dung của kế hoạch chiến lược. Xây dựng sự đoàn kết, nhất trí cao trong tập thể hội đồng sư phạm để quyết tâm thực hiện được các mục tiêu của kế hoạch chiến lược.
- Xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh trong nhà trường hướng tới các giá trị cốt lõi đã nêu.
- Tranh thủ sự đồng thuận và tăng cường sự gắn kết có hiệu quả giữa nhà trường với các cơ quan, đoàn thể doanh nghiệp, nhà tài trợ và cộng đồng.

2. Các giải pháp cụ thể

2.1. Xây dựng quy chế và nền nếp hoạt động:

- Xây dựng cơ chế tự chủ và tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ.
- Xây dựng cơ chế chính sách theo hướng phát huy nội lực, khuyến khích phát triển cá nhân và tăng cường hợp tác với bên ngoài.
- Thể chế hóa hệ thống văn bản quản lý và ban hành một số quy chế, quy định mang tính đặc thù của đơn vị đảm bảo sự nhất quán theo tinh thần chỉ đạo của ngành.
- Phụ trách thực hiện: Hiệu trưởng, nhân viên tổ Văn phòng, cán bộ đoàn thể.

2.2. Hoàn thiện bộ máy tổ chức:

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí lao động hợp lý, phát huy hiệu quả phù hợp với yêu cầu giảng dạy.
- Thực hiện phân cấp quản lý theo hướng tăng quyền chủ động cho các tổ chuyên môn và các bộ phận trong trường.
- Nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực chuyên môn cho các giáo viên đảm trách vai trò chủ chốt trong bộ máy tổ chức nhà trường.
- Phụ trách thực hiện: Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, cán bộ đoàn thể.

2.3. Bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ :

- Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ giáo viên theo hướng sử dụng tốt đội ngũ hiện có, đáp ứng được yêu cầu của công việc.

- Định kỳ đánh giá chất lượng hoạt động của cán bộ giáo viên thông qua các tiêu chí về hiệu quả, đóng góp cụ thể của cán bộ giáo viên đối với sự phát triển của Nhà trường. Trên cơ sở đó sẽ đề bạt, khen thưởng xứng đáng đối với những cán bộ GV có thành tích xuất sắc.

- Đầu tư phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên nòng cốt, cán bộ, giáo viên trẻ, trách nhiệm, năng lực... bố trí vào các vị trí chủ chốt của nhà trường.

- Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với nhà trường.

- Phụ trách thực hiện: Hiệu trưởng, Chủ tịch công đoàn, phó hiệu trưởng.

2.4. Nâng cao chất lượng giáo dục:

- Điều tra, khảo sát và dự báo số lượng, chất lượng học sinh đầu vào để xác định các phương pháp dạy – học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Định kỳ rà soát, đổi mới, kiểm định chất lượng giáo dục, nội dung và phương pháp giảng dạy theo xu hướng linh hoạt, hiện đại phù hợp đối tượng học sinh và yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Thực hiện tốt việc tự đánh giá chất lượng giáo dục THCS.

- Phụ trách thực hiện: Phó hiệu trưởng chuyên môn, các tổ trưởng chuyên môn và đội ngũ giáo viên.

2.5. Xây dựng cơ sở vật chất:

- Ứng dụng tin học trong quản lý của nhà trường trong quản lý, thực hành chuyên môn và các hoạt động khác, cụ thể: Sử dụng thư điện tử, vận hành Website, sử dụng phần mềm chuyên môn trong giảng dạy, quản lý. Các thông tin quản lý giữa các tổ chuyên môn, các bộ phận trong nhà trường qua hộp thư điện tử, hệ thống nối mạng nội bộ, các trang website của trường và của ngành.

- Tranh thủ các dự án và sự tham mưu, hỗ trợ của các cấp lãnh đạo và Ban đại diện Cha mẹ học sinh, các nguồn lực bên ngoài để sửa chữa, xây dựng các công trình nhỏ trong khuôn viên trường như: đầu tư khu giáo dục thể chất, nhà đa năng, nâng cấp cổng - biển trường; tiếp tục tôn tạo cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp. Mua sắm- tăng cường trang thiết bị hiện đại phục vụ dạy học.

- Phụ trách thực hiện: Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng; TPT Đội; Bí thư Đoàn; Tổ chuyên môn, bộ phận tài chính, văn phòng.

2.6. Lập dự toán kế hoạch - tài chính:

- Xây dựng cơ chế tài chính theo hướng tự chủ hoạch toán, và minh bạch các nguồn thu, chi.

- Tham mưu với địa phương và Ban đại diện cha mẹ học sinh để làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục.
- Tìm kiếm sự hỗ trợ tài chính từ các tổ chức, cá nhân.
- Phụ trách thực hiện: Hiệu trưởng, đội ngũ cán bộ chủ chốt, kế toán, Trưởng ban Ban CMHS.

2.7. Chương trình truyền thông, phát triển và quảng bá hình ảnh của nhà trường:

- Đầu tư xây dựng và khai thác có hiệu quả website của trường.
- Cung cấp các thông tin về hoạt động giáo dục của trường qua các hội thảo, diễn đàn trao đổi, sách, báo, các tạp chí...
- Khuyến khích giáo viên tham gia vào các sự kiện, các hoạt động của cộng đồng và ngành.
- Phụ trách thực hiện: Hiệu trưởng và tổ văn phòng và giáo viên phụ trách công nghệ thông tin.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Ban giám hiệu

- Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển tổng thể cho toàn trường.
- Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án có liên quan đến đơn vị.
- Tổ chức đánh giá việc thực hiện kế hoạch hành động hàng năm và thực hiện kế hoạch chiến lược theo từng giai đoạn phát triển của đơn vị.

2. Trách nhiệm của các tổ chuyên môn và các bộ phận nhà trường

- Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.
- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.
- Chủ động xây dựng kế hoạch phát triển của tổ chuyên môn, các tổ chức trong nhà trường.

3. Trách nhiệm của đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên

- Không ngừng học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, phấn đấu trở thành giáo viên, nhân viên giỏi; xứng đáng là tấm gương sáng cho học sinh noi theo.
- Tích cực tham gia, đóng góp vào sự phát triển của nhà trường dựa vào khả năng của mỗi cá nhân với phương châm “Nỗ lực của cá nhân là thành công của tập thể” và khẩu hiệu hành động “Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”.

4. Trách nhiệm của học sinh:

- Ra sức rèn luyện đạo đức và năng lực học tập theo phương châm “Chăm ngoan - Học giỏi” và khẩu hiệu hành động: “Kiên trì - Vượt khó - Vươn lên”.
- Tích cực tham gia hoạt động để sau khi tốt nghiệp THCS có kiến thức, kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu xã hội.
- Phấn đấu trở thành những người công dân tốt.

5. Trách nhiệm của phụ huynh và Ban đại diện cha mẹ học sinh

- Phối hợp với nhà trường, giáo dục và bồi dưỡng cho học sinh các giá trị cốt lõi trong hệ thống giá trị của kế hoạch chiến lược.
- Hỗ trợ tinh thần, vật chất ... giúp nhà trường hoàn thành thắng lợi các mục tiêu phát triển từng giai đoạn của Kế hoạch chiến lược.

Trên đây là kế hoạch bổ sung điều chỉnh chiến lược phát triển Trường THCS Chu Văn An giai đoạn 2020-2025 được điều chỉnh năm học 2022-2023 cho phù hợp với thực tế và yêu cầu giáo dục giai đoạn mới.

Nơi nhận:

- Các tổ chức trong nhà trường;
- Toàn thể CB, GV, NV, HS;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hồng Thịnh